

Số: 53/2025/QĐST-HNGĐ

Sơn Dương, ngày 13 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 57/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lục Thị H**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn V, xã T huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh **Trịnh Văn Q**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn V, xã T huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lục Thị H** và anh **Trịnh Văn Q**.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 52/2018, ngày 17 tháng 12 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã T (nay UBND xã T) huyện S, tỉnh Tuyên Quang)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**:

+ Giao cháu Trịnh Gia B, sinh ngày 05/3/2019 cho anh Trịnh Văn Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Giao cháu Trịnh Khả H1, sinh ngày 24/6/2024 cho chị Lục Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Lục Thị H và anh Trịnh Văn Q không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Lục Thị H và anh Trịnh Văn Q đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về vay nợ chung:** Chị Lục Thị H và anh Trịnh Văn Q đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lục Thị D phải nộp tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003033186, ngày 21/02/2025 của Công ty cổ phần T và Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số: 000016 ngày 24/02/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Lục Thị H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Trịnh Văn Q không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS SD;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến